



CURSILLO

VIỆT NAM - ÂU CHÂU

Số 200

Lá thư Phong Trào

Truyền đạt Tin Mừng bằng Tình Bạn

NỘI DUNG

• Lá Thư Phong Trào	1
• Niềm vui đời thánh hiến (Lm Mai Đức Vinh)	2
• Mẹ Maria đem lại niềm vui sống (Thu Cúc)	4
• Hoa lòng tháng năm (LX)	5
• Cảm nghiệm ơn Đức Mẹ (Giuse Nguyễn Long Nhân)	6
• Tiếng gà gáy (Trần Nguyên Bình)	7
• Tình bạn trong đời tôi (TN)	8
• Đôi chân (K7)	9
• Gia Đình Cursillo (VNH)	10
• Một chuyến đi (Trần Nguyên Bình)	11
• Trường Huấn Luyện (Anna Ph.)	12
• Chia tay linh hướng (LX)	12

SINH HOẠT HÀNG THÁNG

Trường huấn luyện :

Chúa nhật 13/09/2015 : 14g30—17g00

Ultreya :

Chúa nhật 27/09/2015 : 14g30—17g00

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>

<http://cursillovnau.free.fr>

eMail : duongermont@gmail.com



Mission Catholique Vietnamienne
38 Rue des Épinettes
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 981 896 701

Fax. +33 (0) 156 802 268

<http://www.giaoxuvnparis.org>

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Tất cả cursillistas chúng ta đều đã có một quá trình, dài hay ngắn, trải nghiệm trong Phong Trào Cursillo; nhưng có thể khẳng định là, với ơn sủng của Chúa Thánh Linh, chúng ta đã cảm nhận được những khía cạnh khác nhau của Đặc Sủng Cursillo. Đúng ! Phong Trào Cursillo là một đặc sủng của Thiên Chúa ban cho Giáo Hội. Ơn đó đã được ban xuống trực tiếp cho người khởi xướng, người sáng lập Phong Trào là ông Eduardo Bonnín ở một thời đại mà Giáo Hội và Kitô hữu đang cần thiết. Ông đã sống đặc sủng đó và truyền đạt cho những người tham gia phong trào sau Khóa Ba Ngày Cursillo. Đọc lại lịch sử Phong trào, chúng ta thấy : Phải trải qua một thời gian dài quan sát, thẩm xét hơn 20 năm, Đức Chân Phước Giáo Hoàng Phaolô VI, năm 1963 mới ký tông sắc nhận Thánh Phaolô Tông Đồ làm bổn mạng của Phong Trào Cursillo, năm 1966 mới hiện diện và ban huấn từ trong đại hội Ultreya Thế giới kỳ I, tại Roma, và trong Ultreya Thế giới kỳ II tại Mexico, ngày 21.5.1970. Vào năm sau, cũng chính ngài đã công bố Phong Trào Cursillo là một ơn sủng của Thiên Chúa. Chắc hẳn quý anh chị Cursillistas Paris và Âu châu còn nhớ, dưới triều đại của Đức Thánh Gioan-Phaolô II, chúng ta đón nhận tin mừng khi Hội Đồng Giáo Hoàng về giáo dân đã ban hành Sắc Lệnh công nhận Cursillo là một phong trào giáo dân quốc tế của Giáo Hội, đồng thời phê chuẩn nội quy của Phong Trào. Trung thành với đặc sủng nền tảng, hiện nay đã có trên dưới 10 triệu anh chị cursillistas hiện diện trong 800 giáo phận, ở 60 quốc gia trên thế giới.

Chúng ta đều biết, với ân sủng Thiên Chúa đổ tràn xuống Khóa Ba Ngày, chúng ta đã có ba cuộc gặp gỡ : gặp gỡ chính mình, gặp gỡ Thiên Chúa và gặp gỡ tha nhân vốn là anh em của mình. Chúng ta đã được Thánh Thần Thiên Chúa cải hóa và được sự giúp đỡ của các anh chị em mình trong cầu nguyện, chiêm niệm để thánh hóa chính bản thân của chúng ta. Từ đó, bằng cách kết tình bạn hữu với anh em mình để cùng họ đi về với Thiên Chúa. Đó là nhiệm vụ sau cùng của Cursillo : nhiệm vụ truyền đạt Tin Mừng, nhiệm vụ Phúc Âm hóa thế giới bằng cách gần gũi, bằng tình bạn hữu với tha nhân, với những người chưa biết Chúa, những người ở xa Chúa. Chúng ta không đơn độc trong nhiệm vụ này. Bên cạnh chúng ta có cả chục triệu cursillistas, có cả Giáo Hội cùng đồng hành với chúng ta. Nhưng quan trọng nhất là chúng ta có Thầy Chí Thánh tháp tùng chúng ta vì Người đã hứa "Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế" (Mt 28, 20). Chúng ta cũng có sự đồng hành khiêm hạ của Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Thiên Chúa và là Mẹ chúng ta. Chúng ta còn có sự đồng hành của Thánh Phaolô Tông Đồ, bổn mạng của chúng ta.

Kỳ nghỉ hè đã tới, Quý Anh Chị, có người sẽ đi nghỉ ở trên núi hay miền biển, có người vẫn phải tiếp tục công việc hàng ngày. Dù sao đi nữa thì cũng mong Quý Anh Chị mang theo suy nghĩ về ơn đặc sủng của mình, vui chơi không quên nhiệm vụ : "Phúc Âm hóa môi trường ! Đưa Thiên Chúa đến cho tha nhân và đem tha nhân về với Thiên Chúa !". Ban Điều Hành kính chúc Đức Ông Linh Hướng Giáo Phận, Quý Cha và Quý Thầy linh hướng cùng toàn thể Quý Anh Chị Cursillistas những ngày hè tốt đẹp và tràn đầy ơn phúc.

Văn Phòng Điều Hành

NIỀM VUI ĐỜI THÁNH HIẾN

Mai Đức Vinh

Trong Tông Thư gửi cho những người đang sống đời thánh hiến, đặc biệt cho các tu sĩ, đức thánh cha Phanxicô đã nhấn mạnh rằng : Sau khi đã nhìn về quá khứ để tri ân các đấng sáng lập và các bậc tiền bối, người tu sĩ hôm nay phải sống vui tươi, phấn khởi và nhiệt tình... Tu sĩ phải cảm thấy mình hạnh phúc vì được Chúa kêu gọi, cho sống tình huynh đệ giữa anh / chị trong cộng đoàn, và được dân thân phục vụ tha nhân, nhất là dân nghèo ... (x ch.I, 1-2).

Tôi nghĩ điều đó đã được thể hiện đầy đủ nơi nhiều vị tu sĩ. Chẳng hạn, nơi thánh Gioan Bosco (1815-1888), năm nay kỷ niệm 200 năm sinh nhật, và nơi thánh Mariam Baouardy, một trong bốn nữ tu sĩ mới được đức giáo hoàng Phanxicô phong hiển thánh chủ nhật 17. 05. 2015, tại Roma : thánh Emilie de Ville-neuve (1811-1851), thánh Mariam Baouardy (1846-1878) thánh Marie-Alphonsine Ghattas (1843-1927) và thánh Maria Cristina Bando.

1. Thánh Gioan Bosco.

Thánh Bosco được gán cho nhiều danh hiệu biểu lộ niềm vui đời thánh hiến : ‘Người cha của lòng nhân’, ‘nhà giáo dục đại tài của tuổi trẻ’, ‘Người có nụ cười cảm thương’, ‘Nghiêm nghị nhưng nhẫn nại và thông cảm’, ‘nhà tâm lý sâu sắc của các trẻ em mồ côi’, ‘Nhà giáo dục tuổi trẻ trọn vẹn : đôi mắt nhân từ, nhìn xa thấy rộng, nụ cười dịu dàng nhưng rất thông cảm, đôi tai kiên nhẫn lắng nghe, hai bàn tay thể thao cứng rắn và phục vụ không biết mỏi mệt, hai chân chạy ngược xuôi lo cho tương lai giới trẻ... một trí khôn thật thông minh thực tế và nhân đạo, và một trái tim rộng mở đầy ắp tình Chúa, tình người’.

Nhờ những đức tính như vậy, mà ngay khi chưa vào chủng viện, Gioan Bosco đã biết chia cơm sẻ áo cho các trẻ em nghèo trong làng, đồng lứa tuổi đi chăn chiên... Vừa khi làm linh mục, thì đúng như lời thân mẫu nói ‘Này Bosco, khi con được uống Máu Thánh là lúc con bắt đầu uống chén khổ đau’. Nỗi khổ mục vụ không làm tắt nụ cười, không khép kín con tim, nhưng mở rộng trí óc để cha Bosco tìm cách thương yêu, giúp đỡ và giáo dục đám trẻ sống vất vưởng ngoài đường phố hay đùa nghịch chung quanh nhà thờ, chờ đợi cha Bosco cho bánh ăn, cho áo mặc...

Một lập nhà đón tiếp các trẻ em xấu số bắt đầu từ một câu chuyện : Chứng kiến em nhỏ vô thừa nhận tên là Carelli bị người coi nhà thờ đuổi đánh tàn nhẫn, cha Bosco liền đón em cho em tạm ngụ trong nhà xứ. Chỉ một tháng sau, chen chúc trong nhà của cha đã có trên 20 em cùng số phận với Carelli.

Vì biết cha Bosco hay đi thăm người già và các

bệnh nhân, nên đức giám mục bổ nhiệm cha làm tuyên úy cho một nhà dưỡng lão do hầu tước Barolô sáng lập. Cha Bosco thấy đây là cơ hội quan phòng để lập nhà mồ côi. Cha bắt đầu tìm các đồng chí cộng tác và ân nhân giúp đỡ để lập nhà mồ côi tại trung tâm thành phố Torino, miền Bắc Ý.

Chỉ sáu tháng sau, nhà mồ côi đã đón tiếp 300 em. Nhà mồ côi ở Torino, đã trở thành nôi sinh của hai dòng : dòng Salésien Don Bosco (S.D.B.) và dòng Con Đức Mẹ Phù Hộ (F.A.M.), phát triển khắp thế giới như chúng ta thấy ngày nay... cũng từ đó, người ta gọi cha Gioan Bosco là ‘Vinhson Phaolô của nước Ý’.

Cha Gioan Bosco đã qua đời năm 1888 và ngay khi được tin, đức giáo hoàng Lêô XIII đã thốt lên : ‘Gioan Bosco là một vị thánh !’.

2. Thánh nữ tu Mariam Baouardy :

Được đức giáo hoàng Phanxicô phong hiển thánh cùng ngày với ba nữ tu chân phước khác : Jeanne Émile de Villeneuve, sáng lập dòng các nữ tu Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội ở Castres (Pháp). Maria Christiana Đức Mẹ Vô Nhiễm Brando, sáng lập dòng nữ Hy Lễ Đền Tạ Chúa Giêsu Thánh Thể (Ý). Alfonsina Darnil Ghattas, sinh ra tại Giêrusalem, sáng lập tu hội người Ả-rập đầu tiên là dòng Đa Minh Mân Côi tại Giêrusalem. Sau cùng là thánh Mariam Baouardy, nổi tiếng là ‘Hoa huệ xứ Palestine’, nhà thần bí và được mang năm dấu thánh.

Mariam là con gái của hai ông bà George Baouardy và Maria Chaine. Hai ông bà sống khá giả với nghề làm thuốc súng. Tuy nhiên cả hai đều buồn bã vì sinh ra 12 mặt con mà tất cả đều chết sớm. Một hôm bà Maria Chaine nói với chồng : «Chúng ta hãy đi bộ

đến Bethlem hành hương và xin Đức Mẹ ban cho chúng ta một đứa con gái. Chúng ta hãy hứa với Đức Mẹ ‘nếu lời khẩn nguyện của chúng ta được lắng nghe, chúng ta sẽ đặt tên cho con nhỏ là Mariam và sẽ dâng cúng một số lượng nến bằng trọng lượng của con khi nó được ba tuổi, để dùng vào việc phụng tự’... Ước nguyện của ông bà được nhậm lời và bé Mariam chào đời năm 1846. Nhưng hạnh phúc của gia đình không lâu bền, vì ông George Baouardy tạ thế lúc bé Mariam chưa đầy hai tuổi. Điều yên ủi và nâng đỡ đức tin cho hai mẹ con bà Maria Chaine là lời cầu nguyện di lời cuối cùng của ông George Baouardy với Thánh Giuse : *«Lạy thánh cả Giuse, đây là con gái của con và Đức Maria là Mẹ của cháu. Xin thánh cả đoái thương chăm sóc cháu, xin thánh cả cũng là cha của cháu»*. Sau đó Mariam được trao cho người chú là Phaolô nuôi nấng. Ban đầu ông rất cưng chiều cháu. Nhưng khi cháu vừa 13 tuổi đầu, ông đã theo tục lệ đông phương bấy giờ, ép gả cháu cho một người hồi giáo buôn bán tại Caire, thủ đô Ai Cập. Mariam nhất định từ chối, lòng bảo lòng : *‘Tôi là con của Giáo Hội Công Giáo, nhất định tôi không trở thành người Hồi Giáo. Tôi cương quyết ở lại trong Giáo Hội suốt đời’*. Thế rồi một đêm, Mariam quỳ cầu nguyện trước tượng Đức Mẹ, Mariam nghe thấy trong lòng : *‘Mariam, Mẹ ở với con. Hãy can đảm sống theo sự linh hứng của Mẹ chỉ cho con’*. Vì việc từ hôn này, Mariam bị chú bạc đãi thậm tệ, không còn coi là ‘cháu cưng’ nhưng là ‘đầy tớ vô dụng’. Một hôm ông đã đá Mariam té nhào bất tỉnh... mang vết sẹo to trên mặt và dần bị mù hai mắt. Nhưng may thay Mariam đã được Đức Mẹ chữa lành : Đức Mẹ đã hiện ra, mỉm cười với Mariam và dặn *‘con hãy cố sống tin tưởng, vâng phục và bác ái’*

Biết hết câu chuyện về đời sống của Mariam, và biết Mariam muốn dâng mình cho Chúa trong dòng Kín, một gia đình người Pháp đạo đức, giúp cho Mariam qua Pháp. Bấy giờ Mariam đã 19 tuổi tròn. Năm 1867, Mariam được nhận vào đan viện Cát Minh ở Pau, gần Lộ Đức, và vì lực học kém cỏi nên Mariam xin Bề Trên cho ở bậc trợ sĩ.

Điều phải ghi là Mariam luôn là một cô gái thủy mị, đơn sơ, vui vẻ, dễ sống và triệt để vâng lời bề trên, cần thủ luật dòng. Nữ tu Véronique cựu bề trên của Mariam làm chứng : *‘Cô bé Ả rập nhỏ con này có tinh thần vâng phục đến như một phép lạ. Đã 21 tuổi mà chị đơn sơ, thật thà như một em bé 12 tuổi’*.

Năm 1870, nữ tu Mariam Chúa Giêsu Từ Nạn

(Mariam de Jésus Crucifié), tức chị Mariam Baouardy, cùng với mấy nữ tu khác, được cử đi Ấn Độ lập đan viện Mangalore. Công trình vừa tạm ổn, năm 1875, Mariam lại được bề trên gửi đi lập đan viện Cát Minh tại Bethlem. Chính tại đây, chị Mariam được hai hồng ân cao cả, là ‘ơn xuất thần và mang năm dấu thánh’.

Mặc dầu ít học, chị Mariam được Thánh Linh soi sáng, thường cất nghĩa và đối thoại thần học rất minh bạch và sâu sắc. Chị còn được ơn nói tiên tri về những biến cố sẽ xảy ra trong Giáo Hội, như việc bầu cử đức giáo hoàng Lêô XIII.

Vì danh tiếng thánh thiện, nữ tu Mariam Chúa Giêsu Từ Nạn được người ta gọi là ‘bông huệ xứ Palestine’. Bông huệ này, Chúa đã sớm hái về. Chị Mariam qua đời ngày 26. 08. 1878 và được an táng tại đan viện Cát Minh Bethlem. Tuy chỉ sống trên đời chỉ 32 năm, thánh Mariam đã và còn mãi mãi tuyên chứng *‘Niềm vui và hạnh phúc của đời sống thánh hiến’* (Lời một giáo dân dự lễ phong thánh chủ nhật 17.05.2015) ■

CẦU NGUYỆN

Xin cầu nguyện cho linh hồn thân nhân vừa từ trần :

Cursillista Jean Nguyễn Văn Hộ (k.1), thân phụ của linh mục Jean Nguyễn Quốc Tuấn (k.14) vừa tạ thế.

GioanKim Nguyễn Văn Tuy, thân phụ chị Nguyễn Thị Luy (k.17) vừa qua đời tại Việt Nam, hưởng thọ 101 tuổi.

Anh Giuse Trần Huy Hoàng, cursillista khóa 22, đã qua đời ngày 02/06/2015.

Linh mục Giuse Nguyễn Hữu Bằng là cậu của chị Hubert Tuyết Lê, qua đời tại Việt Nam 19/05/2015, thọ 85 tuổi.

Bà Maria Yagapah Cao Thị Út, thân mẫu chị Joséphine Yagapah (k.2) đã được Chúa gọi về.

Nguyễn xin Chúa nhân từ đón nhận các tôi tớ Ngài vào hưởng bình an trong Nước Hằng Sống.

Ủng hộ Phong Trào

Chị Vinh	20,00 €
Anh Nguyễn Quý Toàn	100,00 €
Chị Mai Xuân Hương	50,00 €
Chị Nguyễn Thị Liên	50,00 €
Chị Ngô Thị Lợi	20,00 €
Chị Nguyễn Thị Kim Anh	15,00 €
Anh Trần Gia Diễn	15,00 €
Chị Cao Thị Thảo	50,00 €
AC Nguyễn Văn Tinh (Hon)	50,00 €
Liên nhóm Troyes	50,00 €
Bán sách Tông Huấn	80,00 €



Mẹ Maria

đem lại niềm vui sống cho đời

Từ nguyên thủy, Thiên Chúa đã tạo dựng trời đất, muôn vật,...trong 6 ngày:

Ngày thứ nhất, ánh sáng và bóng tối để phân biệt ngày và đêm.

Ngày thứ hai, là trời và đất. Ngày thứ ba, cây cối, thảo mộc. Ngày thứ tư, Thiên Chúa đã tạo dựng mặt trời và mặt trăng. Ngày thứ năm, Thiên Chúa đã tạo dựng những động vật bay trên trời như chim và những sinh vật dưới đất, dưới nước như cá...Sau năm ngày sáng tạo, mọi sự đều tốt đẹp như ý Thiên Chúa. Và Thiên Chúa phán "Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta, để con người làm bá chủ cá biển, chim trời, gia súc, dã thú, tất cả mặt đất và mọi giống vật bò dưới đất.". Thiên Chúa đã sáng tạo con người theo hình ảnh của Thiên Chúa, một nam và một nữ và Thiên Chúa đã chúc lành cho họ, đó là ngày thứ sáu. Khi xong mọi việc, Thiên Chúa nghỉ ngơi, đó là ngày thứ bảy, và Thiên Chúa đã chúc lành và thánh hoá cho ngày này.

Thiên Chúa đã tạo dựng con người : Adam và Evà, Thiên Chúa muốn họ làm bá chủ những sự vật mà Thiên Chúa đã dựng nên, họ hưởng thụ tất cả, không vất vả để sinh tồn nhưng chỉ với lời căn dặn duy nhất là : "trái trên cây ở giữa vườn không được ăn, không được động tới, kéo phải chết". Nhưng vì nghe lời dụ dỗ của con Rắn nó nói với người đàn bà : "chẳng chết chóc gì đâu nhưng Thiên Chúa biết ngày nào ông bà ăn trái cây này, mắt ông bà sẽ mở ra, và ông bà sẽ nên như những vị thần biết điều thiện, điều ác". Người đàn bà thấy trái cây đó ăn thì ngon, trông thì đẹp mắt, và đáng quý vì làm cho mình được tinh khôn. Bà liền hái trái cây mà ăn, và đưa cho cả chồng đang ở đó với mình ; ông cũng ăn. Bấy giờ mắt hai người mở ra, và họ thấy mình trần truồng : họ mới kết lá làm khố che thân. (Xem St.1-3, 15). Qua sự bất tuân lời Thiên Chúa lại nghe lời của Rắn, tổ tiên của loài người bị phạt, và chúng ta là con cái, ngày nay khi sinh ra đã phải lãnh nhận cái tội Tổ Tông đó. Và cũng từ ngày ấy Thiên Chúa đã phán với con Rắn (con Rắn là đại diện cho tội lỗi, là Satan) : "Ta sẽ gây mối thù của mi và người đàn bà, giữa dòng giống mi và dòng giống người ấy ; dòng giống người đó sẽ đánh vào đầu mi và mi sẽ cắn vào

gót nó". Và Thiên Chúa đã tiền định một Người Nữ sẽ xuất hiện, Bà đẹp như mặt trăng rực rỡ như mặt trời, Bà đạp đầu con Rắn, chân bà nghiền nát sự dữ, làm trung gian giữa Thiên

Chúa và loài người. Bà chữa, che chở cho loài người trước Đấng tối cao. Bà đem lại niềm hy vọng cho những kẻ tội lỗi, an bình cho những người thiện tâm. Vâng đó là Đức Maria.

Chúng ta cùng nhau theo dấu chân của Mẹ Maria. Từ khi Mẹ hiện diện trên thế gian Mẹ đã là nguồn mạch của sự tin yêu, sự hãnh diện, niềm hạnh phúc cho cha mẹ, Thánh Gioan Kim và Thánh nữ Anna, vì Bà Anna khi mang thai đã lớn tuổi, ở thời ấy, người đàn bà không có con là một điều bất hạnh và bị chê cười. Tuổi thơ của người Nữ mang tên Maria thật là êm đềm, Maria là niềm vui của cha mẹ, Cô sống nhiều về nội tâm, cầu nguyện và yêu thương người nghèo khổ, Cô ao ước được dâng mình cho Chúa vì thế thánh nữ Anna đưa Maria vào Nhà Tập khi Cô còn rất trẻ, lúc Maria được 3 tuổi. Được biết khi được đưa vào Nhà Tập, sau khi chào hỏi vị Bề Trên, cô Maria nhanh nhẹn đi vào, cô không quay đầu lại nhìn thánh nữ Anna đang nhìn theo Cô (Maria, Mẹ Thiên Chúa).

Trong thời gian ở Nhà Tập, Cô Maria được Mẹ Bề trên yêu thương một cách đặc biệt, tôi tự hỏi phải chăng vị này biết được tương lai của Maria sẽ là người mà Thiên Chúa kêu gọi để làm một sứ mạng nào đó. Mà thật vậy, từ trước vô cùng, Maria, con ông Gioan Kim và bà Anna đã được Thiên Chúa yêu thương, tuyển chọn để thi hành một sứ mạng vô cùng quan trọng là làm Mẹ Đấng Cứu Thế, Đấng mà loài người qua bao nhiêu thế hệ chờ đợi đến để cứu chuộc con người tội lỗi và ban an bình khắp mọi nơi. Tiếng Xin Vâng của Cô Maria trong ngày truyền tin đã mang đến cho nhân loại niềm vui vì được ơn Cứu độ mà từ lâu dân Chúa đã chờ đợi. Nhưng Mẹ Maria không giữ cho riêng Mẹ niềm vui được Con Thiên Chúa ngự trong cung lòng mình, mà Mẹ đã vội vã đi thăm viếng chia vui, giúp đỡ người chị họ Elisabeth, vợ ông Da-ca-ria, có cùng một hoàn cảnh như Mẹ, nhưng bà này mang thai khi tuổi đã già. Và ngay khi bà Elisabeth cất tiếng chào mừng Đức Maria thì cả người con trong bụng bà Elisabeth cũng nhảy mừng.(X. Lc 1, 39-56). Với gia đình người chị họ này, Mẹ đã đem tin vui, niềm hy vọng, niềm hạnh phúc vì được Mẹ Chúa viếng thăm, được Mẹ

Đấng Cứu Độ giúp đỡ trong lúc sắp lâm bồn, hân bà Elisabeth tin rằng sự sinh con của bà chắc chắn sẽ là "mẹ tròn con vuông", mà thật vậy, vì Gioan đã được ơn sạch tội Tổ Tông đang khi còn ở trong cung lòng bà mẹ.

Tiếp tục trung thành với hai tiếng Xin Vâng, Mẹ đã đồng hành với Chúa Giêsu, con mẹ, từ việc chăm sóc tới cái ăn, cái mặc từ lúc sinh ra, gia đình Nazaret này tràn đầy sự bình an và hạnh phúc. Mẹ Maria hân là một người phụ nữ hiền hoà, khả ái đối với hàng xóm láng giềng của Mẹ, Mẹ cũng không quên bố thí, chia sẻ cơm áo cho những người nghèo khổ mà Mẹ gặp trên những đường phố mà Mẹ đi qua.

Trong Kinh Thánh không nói nhiều về Đức Maria theo chân Chúa Giêsu khi Người đi rao giảng Tin Mừng nhưng hân cũng có đôi khi như, trong một tiệc cưới tại Cana, miền Galilê: Trong tiệc cưới có thân mẫu Đức Giêsu, Đức Giêsu và các môn đệ cũng được mời tham dự. Khi thấy thiếu rượu, thân mẫu Đức Giêsu nói với Người "Họ hết rượu rồi". Đức Giêsu đáp "Thưa Bà, chuyện đó can dự gì đến Bà và con ? giờ của con chưa đến". Thân mẫu Người nói với gia nhân : "Người bảo gì các anh cứ làm theo". Tuy Đức Giêsu nói với Mẹ Maria là Người và Mẹ Người không có trách nhiệm gì trong việc hết rượu, nhưng Người vẫn nghe lời Mẹ mình mà giúp cho gia chủ, Người đã biến nước hoá thành rượu, nhờ đó mà tiệc cưới ấy được vui trọn vẹn (Ga 2,1-5).

Như khi Đức Giêsu chịu đóng đinh, bị treo trên thập giá, nhìn thấy Đức Maria và người môn đệ mà Người thương mến, Gioan em ông Giacôbê, đứng bên cạnh, Đức Giêsu đã nói với thân mẫu : "Thưa Bà đây là con Bà" và Người nói với môn đệ rằng : "Đây là Mẹ anh". Kể từ đó, người môn đệ rước Bà về nhà mình (Xem, Ga 19, 25-27). Qua đoạn Tin Mừng này, một lần nữa, Mẹ Maria trở nên là chỗ dựa, là niềm an ủi, là nơi mà các tông đồ của Đức Giêsu cậy trông. Nhất là sau khi Chúa Giêsu chịu chết, phục sinh và về trời, từ hơn 2 000 năm nay, Mẹ Maria luôn luôn là niềm vui, là niềm hy vọng, là niềm cậy trông của người Kitô hữu nói riêng và cho toàn thể nhân loại nói chung, cho những ai Tin vào Thiên Chúa.

Như tại La Vang, Việt Nam, năm 1798, Mẹ đã hiện ra che chở cho con cái Mẹ khỏi sự bắt bớ, khổ khổ bởi chính quyền thời bấy giờ, chống đối những ai theo đạo Chúa.

Và tại Lộ Đức (Lourdes), ngày 11/2/1858, Mẹ đã

hiện ra với em Bernadette, 14 tuổi, lần đầu và 17 lần tiếp theo.

Tại Fatima, từ ngày 13/5 đến 13/10/1917, Mẹ đã hiện ra 6 lần với 3 em : Lucia Santos 10 tuổi, Jacinta Marto 7 tuổi và Fancisco 9 tuổi.

Và mãi đến ngày nay Mẹ vẫn còn tiếp tục đến với con cái của Mẹ, để dạy dỗ, để che chở ban bình an cho những ai kêu cầu đến Mẹ.

Vâng Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa, từ bao thế kỷ, Mẹ luôn là niềm an ủi, niềm cậy trông cho những ai bị bắt bớ vì danh Đức Giêsu, những người đau khổ về tinh thần, về thể xác. Sống với Mẹ, trong Mẹ, những con cái của Mẹ sẽ không bao giờ bị lạc bước, đi sai hướng để tìm về Nước Thiên Chúa.

Với Mẹ Maria chúng ta sống trong an bình, trong niềm cậy trông, sự tự tin và trong hoan lạc. Hãy biết chạy đến với Mẹ trong mọi hoàn cảnh, Mẹ sẽ không quên, không bỏ lời chúng ta, con cái của Mẹ, cầu xin với Mẹ.

Thu Cúc, chia sẻ, tháng 05/2015 ■



Hoa lòng tháng năm

Tháng năm dâng Mẹ hoa lòng
Muôn lời kinh nguyện như giòng suối tuôn
Suối reo thánh nhạc đầu nguồn
Ngợi ca tình Mẹ cho xuân nồng nàn

Vườn xuân cây cỏ reo vang
Trăm hoa đua nở vô vàn sắc xinh
Mai vàng rực sáng lung linh
Hồng, lan đượm thắm như tình con dâng

Lòng con đã nguyện "xin vâng"
Một lòng kính Mẹ, muôn phần cậy trông
Dâng lên muôn đóa hoa hồng
Lòng con dào dạt ấm nồng "sự vui"

Tìm trong "sự sáng" ngọt bùi
Tim con đau xót, ngậm ngùi "sự thương"
Mẹ yêu chỉ lối đưa đường
Lòng con có Mẹ ngát hương "sự mừng"

Ngày đêm thấp nển tụng xưng
Ngợi ca danh Mẹ tưng bừng tháng hoa
Mẹ ban trần thế an hòa
Nở hoa nhân ái, đời qua đoạn trường.

Thérèse Lx.

Cảm nghiệm ơn Đức Mẹ

Hằng năm Vợ chồng tôi thường hay đi « Cure Thermale » trong thời gian 3 tuần lễ. Mỗi năm chúng tôi chọn một thành phố để có dịp thăm viếng các vùng của nước Pháp. Nhưng những năm sau này tuổi cao sức khỏe giảm dần không cho phép di chuyển nhiều nên chúng tôi chọn thành phố Dax là nơi hằng tuần Chủ nhật có xe Car chở đi Lourdes.

Đến Lourdes chúng tôi có thì giờ tham dự Thánh Lễ 11 giờ00 tại Vương cung Thánh Đường Rosaire, sau đó thì ra Hang đá cầu nguyện Đức Mẹ. Mặc dầu hằng năm chúng tôi đều có đi hành hương thăm viếng Đức Mẹ Lộ Đức nhưng chưa bao giờ có dịp đi tắm Piscine cạnh hang đá vì không có thì giờ kiên nhẫn xếp hàng chờ đợi. Lần này, có lẽ vì không phải là thời gian cao điểm, số người xếp hàng không nhiều nên tôi quyết định phải đi tắm Piscine như Đức Mẹ đã khuyên nên đến nơi này “uống nước và tắm rửa”.

Sau khi dùng cơm trưa xong, Vợ tôi vì đau chân không đi được nên ngồi lại dưới hàng cây trước Office Information, tôi đi thẳng lại Piscine xếp hàng. Số người lại đông hơn khi sáng nên phải chờ đợi cũng lâu. Khi còn chừng 15 người thì mới đến lượt tôi thì có một ông trong ban phụ trách Piscine gọi tôi và dẫn tôi lại chỗ các người đang ngồi chờ để vào phòng tắm và tôi lại được ưu ngồi trước các người đó trước sự ngạc nhiên của tôi và mọi người. Đặc biệt ông không hề nói gì với tôi cả. Sau khi tắm xong, tôi bèn thuật chuyện lại cho Vợ tôi nghe mới vỡ lẽ ra là trong lúc chờ đợi tôi có một ông phụ trách Thánh địa thấy vợ tôi ngồi một mình mà có vẻ bệnh hoạn nên đến hỏi thăm, Vợ tôi than phiền chờ đợi chồng đang xếp hàng để tắm Piscine. Nhờ vậy ông mới đi can thiệp giúp tôi có được ưu tiên như đã kể ở trên.

Qua sự kiện vừa nêu trên tôi có cảm nghiệm như sau: Tôi là người không tin dị đoan. Cố Đức Giáo Hoàng Jean Paul II có nói “Đức tin và Lý trí là hai cánh đưa con người đạt đến Chân lý”. Vậy thì về Đức tin tôi tin là Đức Mẹ đã giúp tôi thực hiện ước muốn của tôi được đi tắm ở Piscine trong ngày hôm đó.

Về lý trí thì tôi cho rằng sợ dĩ Đức Mẹ ban cho ơn được đi tắm vì tôi thực hiện đúng lời khuyên của Đức Mẹ là hãy đến đây rửa mặt và tắm rửa.

Ngoài ra có một suy nghĩ khác. Tại sao đã rất nhiều lần đến Lourdes mà chưa được tắm Piscine mà lần này mới được ?

Lần này vì Vợ tôi tuổi già bệnh nặng nên đã chọn thành phố Dax và nơi đây có nhiều dịp để đi Lourdes.

Làm người Sinh Lão Bệnh Tử là việc đương nhiên. Nhưng khi bệnh hoạn thì cần có người chăm sóc. Vậy tôi là chồng là người tốt nhất trong vai trò này. Khi vào đến phòng tắm tôi có 1 phút để cầu nguyện: và tôi nguyện xin Đức Mẹ ban ơn cho con bằng Nước này rửa con cho hết tội lỗi để con nhẹ nhàng bước theo chân Chúa. Quả thật khi săn sóc một bệnh nhân không phải là một việc làm dễ. Nó cần có nhiều đức tánh: Tình thương, nhẫn nại, dịu hiền, tâm lý vv..

Sau lần thăm viếng Lộ Đức trở về tôi nhận được nhiều ơn Chúa và Đức Mẹ như nhận Bí Tích xức dầu bệnh nhân, Tham dự Pèlerinage National à Lourdes mà tôi sẽ có dịp chia sẻ lần sau.

Kể những chuyện trên đây xem ra thật nhỏ, nhưng nhiều việc nhỏ cộng lại thì nó sẽ thành vĩ đại.

Giuse Nguyễn Long Nhan

(Chúng tôi trở lại hang đá để cầu nguyện và tạ ơn Đức Mẹ đã thương vợ chồng chúng tôi) ■

LIÊN ĐỐI CẦU NGUYỆN

Trong mùa hè sắp đến, xin quý cha, quý thầy, quý tu sĩ nam nữ, và các anh chị cursillistas tiếp tục cầu nguyện và hỏi thăm qua điện thoại, điện thư, hay thăm viếng các cursillistas lớn tuổi, hoặc vừa đau nặng và không thể góp mặt thường xuyên trong các lần gặp gỡ của gia đình Cursillo.

Xin cho chuyến hành hương Banneux sắp tới mang lại nhiều ơn ích làm gia tăng tình bạn giữa chúng ta.

Chúng ta cũng nguyện ơn Chúa soi sáng để mọi anh chị em được thúc đẩy tham gia đóng góp mạnh mẽ hơn trong việc hỗ trợ bài vở cho món ăn tinh thần chung là bản tin cursillo hàng tháng.

Tiếng gà gáy



Trong khuôn viên thánh đường, những chuẩn bị cho thánh lễ Chúa nhật hôm nay có gì khác lạ khi tôi bước vào : Một ban nhạc trẻ với giàn trống, guitar, keyboard...và một số ca viên thật trẻ gồm cả các cháu thiếu nhi đang đợi sẵn.

Ca nhập lễ hòa với tiếng nhạc tươi vui rộn rã khi cha chủ tế bước ra. Thiếu nhi cung thánh chưa bao giờ đông như vậy, trong đó có 4 em lại không mặc phẩm phục.

Sau lời chào cộng đoàn đầu thánh lễ, linh mục chủ tế loan báo hôm nay có nghi thức tiếp nhận 4 em giúp lễ mới. Những thắc mắc của tôi đã được giải đáp.

Phần nghi thức trao áo giúp lễ cho 4 em thật trang trọng kèm với những lời cầu nguyện do chính các em tự chuẩn bị. Bước tới bục công bố lời Chúa dâng lời nguyện, trên tay mỗi em ôm một thùng gì đó có bọc giấy kỹ lưỡng viết tên mình trên đó. Món quà cho kỷ niệm chăng ? Tôi thắc mắc .

Sau lời nguyện của mỗi em, dưới sự hướng dẫn của em trưởng thiếu nhi cung thánh từng em tiến về phía trái bàn thờ đặt vật ôm trên tay trên nền gian cung thánh. Hộp nọ xếp trên hộp kia thành một hình chữ nhật ; rồi một hộp cao to hơn lại được đặt theo chiều dọc đứng trên phần cuối của 4 hộp trước. Linh mục chủ tế bước tới đặt phần đã chuẩn bị của ngài trên hộp dựng đứng : một mái tháp chuông có hình thánh giá, và trên nóc có hình con gà trống trong tư thế đang cất tiếng gáy.

Hướng về phía các em giúp lễ linh mục chủ tế nhấn nhủ : “Những viên đá các con đóng góp hôm nay đã hình thành một mô hình thánh đường. Mỗi người chúng ta, mỗi Kitô hữu là mỗi viên đá đóng góp vào tòa nhà Giáo Hội. Các con có hiểu tại sao trên nóc tháp chuông lại có hình con gà trống đứng trong tư thế đang cất tiếng gáy như vậy không ?”

Cha hỏi rồi ngài lại tự giải thích : “Đó là hình ảnh mời gọi các con luôn tỉnh thức dần thân phận sự Thiên Chúa trong phần vụ cao quý cùng với linh mục trên bàn thánh”. Hướng về phía cộng đoàn, ngài nhắc nhở thêm : “Thưa quý ông bà, anh chị em, không riêng gì các cháu thiếu nhi cung thánh, mà với từng người tín hữu chúng ta, tiếng gà gáy vẫn mãi nhắc nhở chúng ta lời vọng gọi của Thiên Chúa trong hành trình đời Kitô hữu mỗi người.

Tiếng vọng gọi của Ngài chuyển gửi tới chúng ta qua muôn vàn cảnh huống cuộc đời. Qua mọi thăng trầm của cuộc sống, trong đó chẳng kể gì đó là sự kiện tiêu cực hay tích cực theo tầm nhìn của ta. Chúa mời gọi chúng ta tỉnh thức để nhận ra, để nghe được tiếng Ngài ...!”

Đức Thánh Cha Biển Đức cũng đã từng dạy : *Mọi sự kiện, mọi biến cố trong hành trình cuộc đời đều là những dấu chỉ của Thiên Chúa dùng để trui mài, uốn nắn chúng ta nên hoàn thiện* ...

Qua thiên nhiên , cây cỏ, chim trời , trăng sao...trong ánh mắt cuộc sống đời thường nào mấy ai nhìn ra sự hiện diện của Thiên Chúa, thì Thánh Phanxicô Assisi lại nhìn đâu cũng thấy tình yêu và ánh mắt Đấng đầy yêu thương hiện hữu .

Trước mọi cảnh huống vừa lòng hay trái ý, trước người

thương, kẻ ghét đang đẩy đẩy trong cuộc sống đời thường hôm nay đã làm nặng lòng không ít người ; đã gây nên muôn cảnh tương tàn, đổ vỡ giữa người với người, thì thánh nhân lại không để nhịp đập con tim, tầm nhìn ủa theo đám đông , mà ngài lại nguyện ước :

“Xin cho con biết mến yêu và phụng sự Chúa trong mọi người.

Lạy Chúa ! Xin hãy dùng con như khi cưu bình an của Chúa ...”

TIẾNG GÀ GÁY đã thức tỉnh môn đệ Phêrô ngày nào sau những lần chối Thầy. Ánh mắt Thầy nhìn đầy yêu thương đã có sức hóm hỉnh của người môn đệ, thì cũng ánh mắt của Thầy, cũng tiếng vọng gọi khác nào tiếng gà gáy không thức tỉnh được Giuda ! (Lc.22, 60-62)

Thảm trạng hèn hăng không còn thánh tai nghe được TIẾNG GÀ GÁY, tiếng vọng gọi của Thiên Chúa như người môn đệ phản bội ngày nào cũng đang đẩy đẩy trong chúng ta, những người từng được mời gọi. Điều bất hạnh hơn cho tôi, cho bạn là ta mù lòa nhưng lại vẫn tự hào rằng mình sáng ! Bởi đó , sự hiện diện của Thiên Chúa, ánh mắt đầy yêu thương Ngài từng trao gửi qua nhiều cảnh huống cuộc đời , qua tha nhân dù là người thương, kẻ ghét, ta vẫn chẳng thấy gì cả ! Chẳng nhận ra “Người anh em bé mọn” của Đức Kitô đâu cả !

Ta bước đi trong bóng tối mà vẫn tự nhủ, vẫn đinh ninh đang thênh thang thả bước trong ánh sáng...! Đó quả là nỗi bất hạnh cho những con tim thiếu nhịp đập của Thiên Chúa. Những tầm nhìn không qua lăng kính của Đấng là nguyên ủy của Tình Yêu như thánh Gioan từng xác quyết “Deus caritas est - Thiên Chúa là Tình Yêu”

Chúa Kitô đã từng quả quyết Ngài hiện diện nơi mọi tha nhân trong cuộc sống chúng ta. Không thấy Chúa phân biệt thứ hạng đối nhân nào, mà ngay cả nơi những người nghèo hèn, thấp bé nhất trong chúng ta: *“Ta bảo thật các ngươi : mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé mọn nhất của ta đây, là các ngươi làm cho chính ta”* (Mt 25, 40)

“Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa ...đâu ?!” (Mt. 25, 44)

Cũng tiếng GÀ GÁY đó môn đệ Phêrô đã diễm phúc nghe rõ và nhớ lại lời Thầy mình cảnh tỉnh ngày nào. Tiếng gà gáy có sức đánh thức cơn mê của người môn đệ. Nhưng cũng tiếng Gà Gáy đó người môn đệ phản bội Thầy lại vẫn chìm trong cơn mê của dĩ hoang .

Cũng những “Người anh em bé mọn” người khác nhìn ra sự hiện diện của Thiên Chúa, và được chúc phúc, thì ngược lại không thiếu những người đôi mắt mờ đục không nhận ra Đức Kitô nơi những người anh em quanh mình.

Nếu quả thực ta cảm điếc, đui mù thật thì xem ra ta vô tội, nhưng nỗi bất hạnh của ta lại ở chỗ cho mình thánh tai, sáng mắt nhưng lại chẳng nghe được “TIẾNG GÀ GÁY” mất lại chẳng nhìn thấy Chúa nơi anh em quanh ta, nên “Tội ta vẫn còn đó” như lời Chúa Kitô từng cảnh cáo pharaoh biệt phái xưa !

Bao lâu Lời Thầy chưa thể vọng dội vào cuộc sống tôi

Bao lâu mắt tôi còn mờ đục chưa nhận ra Ngài

Bấy lâu tôi vẫn lạc lối, vẫn dĩ hoang !

Và rồi, tôi vẫn mò mẫm trong u tối bởi bước chân tôi không có Ánh Sáng Ngài soi dẫn !

Trần nguyên Bình ■

Những ngày đầu ở Pháp, dù bận rộn chuyện học hành, tôi vẫn dành thời gian viết thư nhớ về bạn bè. Viết như viết nhật ký cho họ. Tôi thiếu thốn tình bạn và cố gắng làm quen với các bạn đồng cảnh ngộ có quốc tịch khác nhau. Chúng tôi tâm sự đồng thời cũng để thực hành vốn liếng tiếng Pháp ít ỏi của mình. Nhưng sự bất đồng ngôn ngữ cũng không dễ làm chúng tôi thân thiết với nhau.



Tôi còn nhớ, cùng với gia đình tôi trên chuyến bay Air France hôm đó, hình như toàn là người ngoại quốc, chỉ có một người Việt Nam: Bà làm việc ở Lãnh sự quán của Pháp ở Saigon. Tới phi trường Charles de Gaulle, trong khi chờ lấy hành lý, Bà hỏi chuyện làm quen, hỏi thăm hoàn cảnh rồi nhìn đôi mắt sưng húp của tôi, bà khuyên nhủ : « người ta phải bỏ tiền để đi vượt biên, có khi bỏ mạng dưới đại dương, còn cháu được Chính phủ Pháp cho vé máy bay đi không tốn tiền – hãy vui lên vì cháu may mắn lắm đó ».

Bà đâu có hiểu được nỗi lòng của tôi. Mặc dù có cả gia đình bên cạnh, đồng thời tôi còn được đoàn tụ với toàn thể họ hàng bên ngoại ở Paris, nhưng khi rời nơi chôn nhau cắt rốn, tôi đã để lại đó tất cả kỷ niệm của tuổi thơ, tuổi mới lớn, tuổi trẻ cùng tất cả bạn bè rất thân thương của tôi.

Paris đón gia đình tôi bằng những tia nắng thật đẹp của những ngày đầu hạ. Không khí trong lành và cảnh vật đẹp mắt, những con người xa lạ thảnh thơi kéo tôi trở về với hiện tại : tôi bắt đầu cuộc sống mới.

Rồi ngày tháng trôi qua, rất tự nhiên, tôi tập sống hòa nhập và mau mắn thích nghi với nhịp điệu của một nước Âu châu vội vã. Làm quen với thức ăn mới, ngôn ngữ mới và những người bạn mới. Nhưng có một điều mà tôi vẫn khó quen được, là không có bạn bè gần gũi.

Hồi còn ở Việt Nam, hầu như lúc nào tôi cũng có bạn bè cạnh bên. Nếu không rủ nhau đi ăn hàng với nhỏ bạn thân hàng xóm, thì đi học chung đường với các bạn cùng lớp, hay đi học giáo lý, dạy giáo lý, đi sinh hoạt ca đoàn nhà thờ với các bạn cùng ca đoàn, cùng giáo xứ. Nghĩa là rất ít khi nào tôi đi đâu một mình. Còn lúc ở nhà, thì lúc nào tôi cũng có bạn bè tới chơi.

Những ngày đầu ở Pháp, dù bận rộn chuyện học hành, tôi vẫn dành thời gian viết thư nhớ về bạn bè. Viết như viết nhật ký cho họ. Tôi thiếu thốn tình bạn và cố gắng làm quen với các bạn đồng cảnh ngộ có quốc tịch khác nhau. Chúng tôi tâm sự đồng thời cũng để thực hành vốn liếng tiếng Pháp ít ỏi của mình. Nhưng sự bất đồng ngôn ngữ cũng không dễ làm chúng tôi thân thiết với nhau.

Cho đến một ngày, tôi được biết, một nhà thờ gần chỗ ở của Ba Mẹ có Thánh lễ Việt ngữ hai lần trong tháng. Gia đình tôi đến tham dự Thánh lễ cùng cộng đoàn - trên dưới 50 người. Và liền sau đó, chúng tôi nhanh chóng, nhiệt tình tham gia vào các sinh hoạt của cộng đoàn. Như người đang khát khô đi trong sa mạc, gặp được ốc đảo phì nhiêu – tôi thật hạnh phúc, tha hồ hát ca, ngợi khen Chúa. Tình bạn của tôi với cộng đoàn bắt đầu triển nở. Chúng tôi thân nhau rất nhanh vì có cùng ý hướng phục vụ cộng đoàn.

Rồi một ngày, tôi được Cha Linh hướng của cộng đoàn giới thiệu tham dự một khóa Cursillo. Trước khi đi dự khóa, tôi chỉ biết là khi phục vụ, làm việc của Chúa, mình cần có thời gian tĩnh tâm để nhìn lại mình. Nhưng khi đến với khóa 3 ngày, không những Chúa đã dành cho tôi những giờ phút gần gũi, thân mật nhất với Ngài, mà Ngài còn ban tặng cho tôi một món quà thật quý giá là cả « một đại dương tình bạn ». Sống trong phong trào, tôi học và tập sống phương châm : « một tay nắm Chúa - một tay nắm lấy anh em ». Sống trong phong trào, tôi tin chắc rằng mình luôn nhận được sự nâng đỡ, chia sẻ chân tình của bạn bè trước mọi biến cố vui, buồn của đời thường.

Ngày 29/6, gia đình tôi mừng « ngân khánh » 25 năm đặt chân đến sống tại quê hương thứ 2 này. Tôi cảm tạ Thiên Chúa luôn quan phòng gìn giữ và ban cho tôi nhiều người bạn thật dễ thương, những người bạn cùng lý tưởng sống và phục vụ Ngài trong bác ái và khiêm cung.

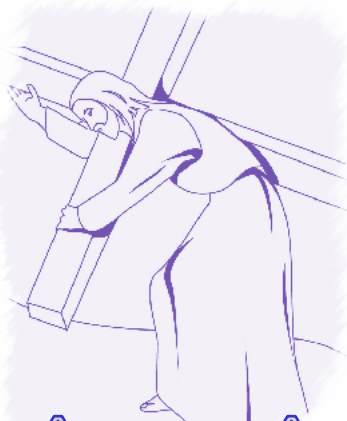
Ngày 29/6, gia đình tôi mừng « ngân khánh » 25 năm đặt chân đến sống tại quê hương thứ 2 này. Tôi cảm tạ Thiên Chúa luôn quan phòng gìn giữ và ban cho tôi nhiều người bạn thật dễ thương, những người bạn cùng lý tưởng sống và phục vụ Ngài trong bác ái và khiêm cung.

Hè 2015.

TN ■.

"Thời gian đó chị hay chú ý đến bàn chân của những người phụ nữ qua lại chung quanh. Những bàn chân dù đẹp xấu thế nào cũng có thể khoe khoang mình trong những kiểu giày gót cao, gót thấp đủ màu sắc xinh đẹp, đỡ nâng những bước chân tung tăng, nhẹ nhàng, tự tin. Chị thèm thường ước ao được đôi bàn chân như họ. Và bên cạnh chị cũng có những bước chân nhọc nhằn hơn, mệt mỏi kéo lê gánh nặng cuộc đời tiền bạc, áo cơm. Chị thấy thật là gần gũi với những người đó, dường như từ xa xa đôi chân của họ và của chị đang gọi thầm nhau, đang khuyến khích nhau : « *Ừ, thôi cố lên đi ! Thêm một bước là hành trình khó nhọc này được rút ngắn lại...* ». Lý do của sở thích bất thường và lạ lùng đó nảy sinh từ lúc chị bị sưng đau hai bàn chân. Đau kinh khủng. Đau đến nỗi dần dần với thời gian, mỗi bước đi là mỗi lần chị phải nín thở nén cơn đau để nhắc được hai bàn chân lên. Cho đến một hôm, chị còn nhớ rất rõ, là buổi sáng Thứ Sáu Tuần Thánh, Giáo Hội Hoàn Vũ tưởng nhớ Cuộc Thương Khó của Đức Kitô, cũng là ngày mà trên con đường đi làm, cơn đau chân của chị lên đến mức chị hết chịu nổi, và cái chiêu 'nín thở qua sông' cũng hết hiệu nghiệm ! Dường như trong đôi giày của chị, có ai đó nghịch ngợm lợi dụng lúc chị không hay biết đã đổ chất sắt thép, đồng chì vào, nên chị không có cách gì nhắc chân lên được nữa. Chị chảy nước mắt vì ảm ức, 'lực bất tòng tâm', làm sao đây khi chị ở trong cái thế 'tiến thoái lưỡng nan' ? Giữa dòng người qua lại đông đúc, chị chỉ có một ước muốn duy nhất là ngồi bẹp xuống đất và không cần phải hành hạ thêm đôi bàn chân tội nghiệp của mình. Sau một hồi lâu đứng yên, chị ngước mắt nhìn lên, và bất chợt thấy phía trước mình một dáng đi hình như quen thuộc lắm, hình như chị đã gặp nhiều lần rồi ! Đó là dáng đi của một người đàn ông lưng gù, chân đi khập khiễng. Chị không nhìn thấy rõ mặt ông, chỉ thấy cái dáng xiêu vẹo, trên lưng ông đeo cái túi loại đựng máy vi tính. Cái túi không nặng nề bao nhiêu đối với người khỏe mạnh bình thường, nhưng lại trĩu nặng trên lưng ông, làm cái lưng gù càng oằn xuống thêm... Trong khoảnh khắc chị chợt nhớ ra hình ảnh quen thuộc của Đức Kitô vác thánh giá lên đồi Golgotha, tấm lưng cũng trĩu nặng vì roi đòn, vì sức nặng của thập giá, và đôi chân cũng lê lết khó nhọc bởi đường xa, sức yếu. Chị bàng hoàng nhìn mãi vào người đàn ông đang dần dần lặn vào đám đông, và không biết là mình đang bước đi, bước đi theo ông, những bước chân lúc đó như được đỡ nâng bởi một sức mạnh vô hình làm chị quên hết cơn đau..."

Ghi lại chia sẻ trên đây theo lời yêu cầu của một chị bạn trong nhóm, tôi cũng muốn kể về đôi chân phi thường mà tôi



ĐÔI CHÂN

được chứng kiến, không phải tận mắt, nhưng trong tâm tưởng. Đó là buổi sáng sớm ngày ba tôi qua đời, nay đã gần đúng mười năm. Mẹ và mấy chị em tôi chạy tất tả vào bệnh viện khi biết tin ba tôi trút hơi thở cuối cùng. Trong khi mọi người lao tới ôm lấy thi hài của ông và khóc lóc thảm thiết thì tôi lại đứng như bị chôn chân trước ngưỡng cửa, nơi tôi thấy hết dáng nằm của ba tôi. Trước đó nhiều tháng, trên người ba tôi lủng lẳng không biết bao nhiêu là dây ống, thứ để truyền thức ăn lỏng, truyền thuốc trụ sinh, đo tim, huyết áp,... Nhưng rồi cũng có lúc ba tôi được nhẹ nhàng, thanh thản, xuôi tay, không còn gì vướng bận trên người. Thoáng chốc, tôi bỗng thấy trước giường bệnh của ba có đôi chân mạnh mẽ đang bước đi, giống hệt hình ảnh kết thúc cuốn phim « Cuộc Thương Khó của Đức Kitô » do đạo diễn và diễn viên chính Mel Gibson thực hiện, mà lần nào xem lại tôi cũng chảy nước mắt... Hình ảnh của đôi chân giải thoát, đôi chân bước đi tự tin và vững vàng về Quê Trời, là một hồng ân rất lớn Chúa đã ban cho tôi trong giờ phút đau thương nhất, khi phải tiễn biệt người cha già mà tôi đã kề cận chăm sóc cho đến cuối đời. Từ lúc nằm liệt giường, ba tôi không còn khả năng ăn uống, nói chuyện. Đôi chân mất hết chức năng đi đứng, dần dần teo nhỏ lại, dù được xoa bóp mỗi ngày.. Không than thở, trách phẫn, không khó khăn làm khổ vợ con, hay những nhân viên y tế chăm sóc mình hằng ngày, ba tôi đã để lại tấm gương tin cậy, phó thác cho con cháu noi theo. Thiên Chúa đã trả lại cho ông đôi chân mạnh mẽ, đôi chân được chấp cánh bằng Niềm Tin và Tình Yêu.



Trên hành trình gần một phần năm thế kỷ làm người cursillista, tôi đã nhiều lần - nhiều lắm - kéo lê những bước chân mỗi mệt, do dự. Đôi lần, chân tôi lại tung tăng lạc lối, lối ngộ dẫn đến những niềm vui trần thế chóng nở vội tàn. Và dù trong hoàn cảnh nào, hình ảnh đôi-chân-giải-thoát cũng đều hiện đến với tôi, như một lời cảnh tỉnh, mời gọi, ủi an và nâng đỡ. Vâng, nhờ những bước chân nặng nhọc vác thánh giá trên đường lên đồi cao, THẦY đã tháp cho con những bước chân thống hối, ăn năn trở về, những bước chân của một lần - duy nhất và dài suốt cả cuộc đời - tiến lên trước bàn thánh và thân thưa : « **Và con trông cậy vào Ông Thánh Chúa** ».

(K7) ■





Trong gia đình, khi có người đi xa hay dọn nhà ra ở chỗ khác, họ liên lạc với nhau bằng điện thoại hay email. Đó là những phương tiện thông dụng và quen thuộc hiện nay, trước đây thường liên lạc qua Bưu Điện, ngày nay địa chỉ bưu điện thường chỉ dùng để nhận thư từ hành chánh. Bà xã của tôi vừa qua Na-uy thăm ông anh ruột của mình, đến nơi gọi điện thoại về cho tôi yên lòng, chúng tôi muốn nói chuyện với nhau lúc nào cũng được, y như hàng ngày vẫn ở bên nhau. Con gái tôi đi du lịch ở Nhật-bản, nó viết gửi email đã đến nơi bình an, tôi nhận được ngay không phải sốt ruột chờ đợi lâu. Tôi có cảm tưởng tình gia đình không bị không gian làm ngăn cách.

Mấy lúc gần đây, nhiều anh chị trong Phong-trào chia sẻ coi Cursillos như một gia đình lớn, mọi người thân thiết với nhau như anh chị em trong nhà, mặc dù chúng ta sống rải rác khắp Âu-châu. Ý niệm gia đình Cursillo, theo tôi, có lẽ đã được gọi ra trong tâm trí từ rất lâu. Tôi nhớ mùa hè năm 1996, tại Rungis, trong giờ chia sẻ mãn khóa, một chị nói lên nỗi vui mừng của mình khi được tham dự khóa học này, niềm vui ấy bắt đầu ngay từ lúc chị được chở bằng xe hơi đến trước cổng vào, nhìn thấy tám biểu ngữ *Chào Mừng Khóa Sinh* và có các chị mặc áo dài đón tiếp, chị liên tưởng tới một lễ rước dâu ... Bác Trương Thành Khán là Chủ-tịch PT đã tiếp lời *làm dâu Phong-trào, xin chị gánh vác giang sơn nhà chồng*. Câu nói của Bác như một lời tiên tri, chị ấy đang âm thầm và kiên trì giúp rất nhiều công việc cho Phong-trào.

Phong-trào cũng lợi dụng hai phương tiện liên lạc nói trên để các anh chị cursillistas làm việc chung và sống gần gũi với nhau hơn, ngoài ra, chúng ta còn có Tờ Thông Tin Liên Lạc xuất bản hàng tháng. Nhờ các phương tiện này, nhiều sinh hoạt cộng đồng cũng như những nỗi vui, buồn cá nhân được chia sẻ và thông báo, trong đó đáng chú ý là các tin tức về sức khỏe của các thành viên Phong-trào và thân nhân, giúp chúng ta kịp thời hiệp ý cầu nguyện cho nhau.

Ngày 04 tháng Sáu 2015, tôi nhận được email của BDH/PT xin cầu nguyện cho mẹ của một chị cursillista (Khóa 2 tại Rungis) là cụ Maria Yagapah Cao Thị Út đang bệnh nặng, tôi mới cầu cho cụ được một lần thì bốn ngày sau BDH báo tin cụ Maria vừa được Chúa gọi về lúc 10 giờ 25, hưởng thọ 97 tuổi, trong email có ghi rõ giờ và địa điểm của Thánh Lễ An-táng và của nghi thức tại nghĩa

trang. Chị cursillista nói trên là một Rollista được chúng tôi quý mến, chị là người khiêm tốn và siêng năng làm việc tông-dồ, tôi được một người quen kể cho hay khi mẹ người ấy còn sống vẫn được chị kiểu Minh Thánh Chúa đến nhà cho rước lễ. Vì cảm mến đối với chị ấy, dù xa xôi, tôi dự tính đi tiễn đưa cụ Maria đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Dò trên internet, tôi thấy từ nhà mình tới gare Villiers-le-Bel khoảng một giờ đi xe lửa, rồi từ gare đến địa điểm nếu đi bộ thì mất hai mươi phút, nếu dùng xe bus khoảng bảy phút, đường đi có vẻ dễ dàng nên tôi nhất định đi dự đám tang. Dùng xe bus thì hơi ngán, vì tiếng Pháp lồm bồm, nên tôi đã cẩn thận vẽ đường đi nước bước trên một tờ giấy và tự nhủ sẽ hỏi thăm nếu bị lạc. Đến gare đúng giờ dự định, đang tìm đường thì tôi gặp Cha Minh, ngài cho biết muốn dùng xe bus, tôi mừng rỡ và tin tưởng ngài có thể hỏi đường rành rẽ. Chúng tôi lên xe bus, Cha nói chuyện với tài xế, ông ta xác nhận và cho biết xuống trạm nào. Đến nơi, chúng tôi ngỡ ngàng vì không phải nhà thờ này. Đang lúng túng không biết tính sao, chúng tôi gặp một cặp vợ chồng đi xe hơi, cũng lạc đường, cho quá giang. Bà xã anh ấy đi hỏi thăm thì biết nhà thờ đám tang ở thành phố bên cạnh. Đường đi chẳng chịt thế mà chị cũng hỏi được đường đi tới đó, tôi rất cảm phục chị và cảm ơn anh chị ấy, nếu không, có lẽ tôi đành phải trở về nhà, uống công vô ích.

Vào nhà thờ, Thánh Lễ đã cử hành xong phần Bữa Tiệc Lời Chúa, chị Rollista của chúng ta đang dâng những lời cầu nguyện cho mẹ, tiếng chị đầy xúc động, ấm và rõ ràng, tôi thông công những lời nguyện xin ấy và tiếp tục sốt sắng tham dự Thánh Lễ cùng với rất đông người trong nhà thờ, nhiều khuôn mặt quen thuộc của Phong-trào Cursillo và các giáo dân tại cộng đoàn địa phương. Sau phần chia sẻ rất xúc động, đầy nước mắt nghẹn ngào của các con và các cháu, đến nghi thức tiễn biệt. Trong lúc xếp hàng chờ tới lượt mình, tôi mừng tượng một cụ bà hiền hòa, từ năm lấy chồng lúc mười bảy tuổi đến nay, suốt đời yêu thương và lo lắng nuôi dạy con cháu. Cụ đã chu toàn bốn phận và hôm nay thanh thân ra đi. Khi tới gần, tôi mỉm cười nhìn bức hình của cụ và nhẹ nhàng đặt tay lên quan tài như một cử chỉ từ biệt. Rảy nước thánh trên quan tài và cúi đầu chào cụ Maria, tôi có cảm tưởng những giọt nước thánh tưới mát linh hồn cụ trên đường về quê trời.

Đôi dòng tiễn đưa cụ Maria Yagapah Cao Thị Út, tôi viết dành cho số báo cuối niên khoá sinh hoạt của PT Cursillo, số báo này gom hai tháng thành một, như là bằng chứng rất thiếu bài, ước mong quý anh chị cursillistas khắp nơi tiếp tay để tờ báo có nội dung phong phú và đến tay chúng ta đều đặn hàng tháng, một « Lá Thư Tình » đến trong gia đình.

VNH ♥

Dù đường xa cả từng trăm cây số, anh cũng đã tới ngay từ sáng sớm. Chúng tôi được phân công điều hợp thánh lễ tạ ơn và cầu an nhân đầu xuân Ất Mùi. Với mọi bàn tay luôn sẵn sàng dẫn thân, đóng góp trong đó có anh, thánh lễ đầu xuân đã đáp ứng trọn vẹn lòng mong đợi của cha xứ và cộng đoàn.

Sau thánh lễ chúng tôi tay trong tay thăm hỏi nhau về sức khỏe, chia sẻ với nhau những vui buồn trong hành trình chúng tôi đang cùng sánh bước.

- Em sắp nghỉ hưu, hy vọng sẽ có nhiều thời giờ hơn để cùng với anh dẫn thân cho sinh hoạt Phong Trào. Trong đáng vẻ ưu tư, anh thân tình trao đổi với tôi.

Ngoài bận rộn với sinh kế hằng ngày, anh còn phụ trách đoàn Hướng Đạo Việt Nam, cộng đoàn trưởng nơi anh cư trú, cộng đoàn anh đã từng dẫn thân với thật nhiều phức tạp, nhưng cả hai thập niên những khó khăn, bất đồng đã không làm chùn chân người chứng tá. Trong sinh hoạt giáo xứ, anh luôn tích cực đóng góp. Mỗi năm Tết Trung Thu về không thể nào vắng anh. Là người năng động, nhiệt thành, sẵn nhiều sáng kiến qua kinh nghiệm sinh hoạt Hướng Đạo, anh đã cố gắng hiến cho các cháu thiếu nhi không phân biệt tôn giáo một đêm trăng rằm tươi vui, đậm đà sắc thái quê hương.

Tiếng điện thoại reo vào mười một giờ khuya khiến tôi giật mình tỉnh giấc. Gọi điện thoại vào giờ này tại Âu châu là một ngoại lệ ! Tôi đoán không sai ! Chuyện ngoại thường đã đến !

« Anh Hoàng đã qua đời ! » Chị K. từ đầu giây bên kia thông báo với cả ngỡ ngàng !

Tôi cũng ngỡ ngàng không kém. Mới tháng trước nghe anh nhập viện, rồi bị giải phẫu ruột vì ung thư. Cha xứ Stêphanô cũng là linh hướng của anh chị em Cursillo nhân dịp tới dâng thánh lễ tại cộng đoàn nơi anh đang làm đại diện, cha đã tới thăm và đưa Thánh Thể Chúa cho anh tại bệnh viện. Nghe nói sau ca giải phẫu, anh đã tỉnh táo, đi lại được. Thời gian này, tôi không còn khả năng lái xe đi xa nên chỉ thăm hỏi anh qua điện thoại ; nhưng không được trực tiếp trò chuyện với anh mà qua con gái.

- Tình trạng sức khỏe của ba cháu nay sao rồi ? Tôi hỏi cháu.

- Cảm ơn bác, ba cháu đã khá hơn, má cháu vừa đưa ba vào bệnh viện tái khám.

Tôi nghe cháu nói như một tin vui. Những ngày chung vai sánh bước trong lý tưởng xem ra còn trải rộng trước mắt. Tôi mong ước như vậy, nhưng đâu ngờ lần gặp anh nhân thánh lễ tạ ơn và cầu an đầu xuân Ất Mùi lại là lần « Hội

Nhóm » cuối cùng của hai anh em chúng tôi !

Trong giấc ngủ chập chồn sau khi nghe tin anh vội vã ra đi, dù giữa đêm khuya hình ảnh anh tìm về với tôi thật rõ nét. Những lời anh hứa sẽ dẫn thân hơn với sinh hoạt

Phong Trào trong thời gian hưu trí sắp tới vang vọng về trong tôi trong giọng nói chân tình, khiêm tốn tôi chẳng sao quên.

Nhưng hôm nay anh đã vĩnh biệt đem theo mộng ước ! Trong tiếc nhớ qua cảm quan thường tình, tôi lại thấy như anh để lại trong tôi lời chia sẻ, nhắc nhở nhìn lại hành trình, ngó lại chuyến đi của riêng mình.

Anh đã sống trọn một phận người. Hành trang đã đủ cho một cuộc lên đường bước vào ngày thứ năm. Còn tôi ? Anh ra đi không kịp già biệt, nhưng lại để lại nơi tôi những nhắn gửi chân tình, mời gọi tôi nhìn lại hành trang hiện tại trong CHUYẾN ĐI.

« Thời giờ đã được sử dụng cách tốt nhất là thời giờ đã biến thành cái tồn tại ; là thời giờ ta nhận được từ Chúa và trả lại cho Ngài, còn thời giờ không đáng gì tới Chúa chỉ là thời gian vô bổ chóng qua ! » (ĐTC. Biển Đức XVI)

« Thời giờ không đáng gì tới Chúa » vẫn thấy nhan nhản trên hành trình tôi đang đi. Thời giờ bận rộn với cái tôi. Tôi đã và đang tốn quá nhiều thời gian vào công việc tô điểm dung mạo bản thân qua cách suy nghĩ, cách hành xử, qua ngôn từ thường tình của thế nhân. Tôi đã vô tình hay cố ý quên hướng thời gian « thành cái tồn tại ». Tôi không còn thời giờ tốt đẹp để « trả lại cho Ngài ... » !

Anh đã đạt tới chốn hẹn trong MỘT CHUYẾN ĐI bởi « Thời giờ anh nhận được từ Chúa, anh đã trả lại cho Ngài thời giờ tốt nhất ».

Anh không còn phải bận tâm tới « thời giờ không đáng gì tới Thiên Chúa, tới thời giờ vô bổ chóng qua » nhưng anh đang chìm trong « cái tồn tại » vĩnh cửu, chốn chỉ thấy chan hòa tình yêu nơi chính Đấng Là Tình Yêu, nơi không còn nghe thấy âm thanh của tị hiềm, tranh chấp, ghen tương, vênh vang, tự đắc, nóng giận, hận thù ... (1 Cr. 1-6)

Trong chốn của « Cái tồn tại » vĩnh cửu xin anh chớ quên lời nguyện ước : « Cùng dẫn thân với tôi trong sinh hoạt Phong Trào » cho chuyến đi của tôi không cô lẻ, và hành trình tôi mong đạt tới chốn hẹn của « Cái tồn tại » vĩnh cửu như chúng ta từng ước mơ ngày còn bên nhau.

02.06.2015

Ngày già biệt anh Giuse
Trần nguyên Bình ■

TRƯỜNG HUẤN LUYỆN

Buổi gặp gỡ tại THL tháng 6 là buổi học cuối cùng của niên khóa 2014-2015, nên có được chút hương vị hè quyến luyến thời học trò trước khi chia tay, có lẽ vì vậy mà THL tháng này đông hơn những tháng trước chăng !?

Và thế là THL đã kết thúc chương trình tìm hiểu tông huấn « Niềm vui Tin Mừng » của Đức Thánh Cha Phanxicô bằng chương 5 do nhóm 5 anh chị cùng nhau trình bày mang tựa đề « Những người loan báo Tin Mừng đầy Thánh Thần » : Đó là những tâm hồn đầy thần khí Chúa Thánh Thần, đem lửa sốt mến đến cho những người đang chờ đợi mình, luôn được Chúa Thánh Thần hướng dẫn và ban ơn can đảm để loan báo Tin Mừng. Như được hấp lực của đề tài, từng người trong nhóm lần lượt trình bày phần của mình thật sinh động, và được đáp lại bằng nhiều chia sẻ tưởng như không dứt nối của các anh chị hiện diện, dù thì giờ đã hết. Chị phụ trách muốn đúc kết niên khóa bằng sự góp ý của các học viên THL về các chương trình trải dài từ 4 năm qua :

Niên khóa 2011-2012 : Sách Công vụ Tông đồ, nhằm mục đích khuyến khích các cursillista đọc Kinh Thánh, để đón nhận ánh sáng của Giáo Hội, khởi đi từ Giáo Hội sơ khai.

Niên khóa 2012-2013 : Công đồng Vatican 2, đề cập đến những văn kiện canh tân lớn trong Giáo Hội.

Niên khóa 2013-2014 : Thư Thánh Phaolô, phản ánh chân dung và hoạt động của một vị chủ chăn đối với các cộng đoàn.

Niên khóa 2014-2015 : Giáo Hội (duy nhất, thánh thiện, công giáo và tông truyền) và Tông huấn Niềm vui Phúc Âm, với ý muốn chia sẻ cùng Đức Thánh Cha niềm trăn trở muốn trang bị cho mỗi Kitô hữu hành trang sứ mạng được giao là dẫn thân loan báo Tin Mừng.

Do thời gian giới hạn, các ý kiến đóng góp chưa được thu nhận đầy đủ, nhưng chắc chắn không thể phủ nhận nhiều lợi ích mang lại từ các bài học trong chương trình của THL, đã giúp các học viên nâng cao trình độ kiến thức về giáo lý, ý thức hơn trách nhiệm của mình với Giáo Hội, nhận thức rõ hơn ý nghĩa phục vụ trong tinh thần cursillo, gắn kết chặt chẽ hơn tình huynh đệ qua việc cùng nhau bàn thảo, cùng nhau soạn bài, nhờ đó có được nhiều cơ hội phát biểu, chia sẻ và lắng nghe. Đó cũng là phương cách rèn luyện khả năng diễn đạt tư tưởng và suy nghĩ của mình trước mọi người, để có thể mạnh dạn trả lời các chất vấn về đức tin của mình khi có dịp. Nhìn lại chặng đường 4 năm, đã có biết bao kỷ niệm với nhau giữa các cursillistas, không thể không nhắc đến một người anh luôn đồng hành và hướng dẫn trên các giáo trình, cũng như làm linh hướng cho THL - Anh Sáu Thạch - nay tuổi đã cao, sức khỏe kém nhiều, chúng ta cầu nguyện Chúa để anh luôn góp mặt với THL trong những niên khóa sắp tới dù sức khỏe không cho phép anh tiếp tục công tác linh hướng nữa. Hẳn THL năm tới sẽ có nhiều thay đổi, nhưng sẽ luôn là nơi quy tụ những trái tim yêu mến PT, những tâm hồn luôn khao khát dẫn thân với tinh thần «một tay nắm Chúa, tay nắm anh chị em».

Chúc tất cả anh chị em Cursillista bước vào mùa hè nắng đẹp, đẹp tình huynh đệ trong tình yêu của Thầy Chí Thánh.

Anna P ■

JOURNAL

PHONG TRẢO CURSILLO
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong
59 bis Route de Saint LEU
95600 EAUBONNE—France
Tél: (+33) 9 81 89 67 01

Thơ chia tay cha Linh hướng Phêrô Quý

*Đoàn con từ khắp bốn phương
Chào mừng cha đến ân cần quý thương
Tuổi già chẳng ngại xa đường
Chân tê gối mỏi yêu thương chẳng nề
Hân hoan mừng đón cha về
Đoàn con cảm tạ những ngày có cha
Mỗi kỳ ba tháng Ultreya
Mới đây thấm thoát đã tròn ba năm
Tạ ơn Đức Chúa Thánh Thần
Sáng soi tâm trí thêm phần đẹp xinh
Nhờ cha thuyết giảng lý tình
Trau dồi đức mến, đức tin vững vàng
Tình cha biển rộng mệnh mang
Về hưu mười sáu năm tràn hăng say
Cha thường đi khắp đó đây
Xức dầu kẻ liệt, ủi an kẻ sầu
Cha luôn hướng dẫn nguyện cầu
Dâng lên Thiên Chúa niềm đau thể trần
Đời cha một chữ ``Xin vâng``
Một lòng kính Chúa trọn tâm yêu người
Tặng cha một bó hoa tươi
Vỗ tay tán tụng môi tươi nụ hồng
Dâng cha những khúc nhạc lòng
Tạ ơn linh hướng những ngày tháng qua
Xin ơn Chúa đổ chan hòa
Ban cha sức khỏe, tinh thần an vui.
Kính tặng cha Phêrô Nguyễn Trọng Quý - LX*